TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án:13/2024/HNGĐ-ST
Ngày05/01/2024
V/v *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình – Về ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm cá
Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên
Các Hội thẩm nhân dân:
ÔngVõ Minh Tuấn
Ông Hà Bửu Khánh
- ***Thư ký phiên Tòa***: Bà Huỳnh Thị Phượnglà thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng*** **:** *Khôngtham gia phiên tòa*

Ngày 05tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềngxét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số : 622/2023/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 11 năm 2023 vụ tranh chấp Hôn nhân và gia đình "Về ly hôn*"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số :401/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2023, giữa ;

1.Nguyên đơn: Chị Nguyễn Tường V, sinh năm: 2003;địa chỉ: ấp N, xã N, huyện G, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2.Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1996;địa chỉ: khu phố Q, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/6/2023và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Tường V trình bày:

Chị và anh C trước khi cưới có tìm hiểu trước và được hai bên gia đình làm đám cưới vào ngày 19/11/2021, có đăng ký kết tại Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang vào ngày 25/01/2022. Sau khi cưới được một tháng thì vợ chồng cùng nhau đi làm thuê ở Bình Dương. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2023 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng thường cự cãi nhau

không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mạnh ai người đó sống. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh C; Về con chung:Không có; Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn C đã được Tòa án triệu tập lấy lời khai , thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp , tiếp cận , công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Tường V yêu cầu Tòa án giải quyế t vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình "Về ly hôn" giữa chị và anh C. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng là đúng trình tự, thủ tục tố tụng.

Anh C đã nhận được các thủ tục tố tụng Tòa án tống đạt nhưng anh không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án và cũng không tham gia phiên công khai chứng cứ, phiên hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do . Xét thấy việc vắng mặt của anh C không làm ảnh hưởng đến quá t rình giải quyết vụ án nên Tòa án căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Văn C.

[2]. Về nội dung:

{2.1} Về hôn nhân: Chị V và anh C trước khi lấy nhau có tìm hiểu trước và được hai bên gia đình đồng ý tổ chức lễ cưới vào ngày 19/11/2021, anh chị có đăng kí kết hôn vào ngày 25/01/2022 tại Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Tuy nhiên, quá trình chung sống anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, theo chị V từ khi vợ chồng lấy nhau không có hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cự cãi nhau, cũng tự hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Chị V và anh C sống ly thân từ tháng 01/2023 cho đến nay. Tòa án đã tiến hành tống đạt các thủ tục tố tụng cho anh C nhưng anh C không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án biết về việc chị V xin ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằnghôn nhân của anh chị phải được xây dựng trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, bền vững lâu dài, vợ chồng cùng quan tâm chăm sóc lẫn nhau, kể từ khi chị V và anh C sống ly thân cho đến nay, anh chị không còn quan tâm chăm sóc nhau nữa, mạnh ai người đó sống.Như vậy, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không

đạt được.Do đó, áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ;Xử chấp nhận cho chị Nguyễn Tường V được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

{2.2}Về con chung: Không có.

{2.3}Về tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng áp phí lệ phí Tòa án:

Án phí ly hôn sơ thẩm chị Nguyễn Tường V phải nộp là 300.000 đồng; nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị V đã nộp theo biên lai thu tiền số 2237 ngày 08/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng. Chị V đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39,khoản 4 Điều 147,điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng ánphí lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân :Chấp nhận cho chị Nguyễn Tường V được ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

2. Về con chung:Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí:Án phí ly hôn sơ thẩm chị Nguyễn Tường V phải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Vđã nộp theo biên lai thu tiền số 2237 ngày 08/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng. Chị Vđã nộp đủ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày; chị V được tính kể ngày tuyên án (ngày 05/01/2024). Anh Cđược tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết của Tòa án.

Nơi nhận
- *TAND tỉnh*
- *VKSND huyện*
- *Thi hành án huyện*
- *UBND xã, thị*
- *Các đương sự*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Chuyên